TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XÍN MẦN,** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 31 -12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XÍN MẦN, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lù Minh Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Giàng Seo Hồ

- Bà Trần Thị Nhàn

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Thào Thị Ly - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Chu Thị Út - Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xín Mần; Toà án nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 14/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 18/12/2024 đối với bị cáo:

TRIỆU CHÀN C1, sinh ngày 13/8/1968 tại xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Tả V (đã chết) và bà Triệu Mùi N (đã chết); vợ: Triệu Mùi V1, sinh năm 1978; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không ; nhân thân: Không: Số CCCD 002068000976 do Cục C5 về TTXH, Bộ C6 cấp ngày 21/4/2021;

Bị cáo bị bắt ngày 02/8/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X; có mặt.

- ***Bị hại:*** Ông Triệu Chàn P, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang; số CCCD 002059000499, do Cục C5 về TTXH, Bộ C6 cấp ngày 21/4/2021; Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Thèn Văn K, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang; Vắng mặt.

+ Ông Triệu Chòi C, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

+ Chị Triệu Thị T, sinh ngày 20/9/2011; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của chị Triệu Thị T: Ông Triệu Chòi N1, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

- ***Người phiên dịch:*** Anh Phượng Quầy H, sinh năm 2001; Địa chỉ: Tổ D, thị trấn T, huyện X, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/6/2024 Triệu Chàn C1, sinh năm 1968, trú tại thôn N, xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang có ăn cơm, uống rượu ở nhà cháu ruột là Triệu Chòi C. Do trước đó ông Triệu Chàn C1 và ông Triệu Chàn P, sinh năm 1959, trú tại thôn N, xã Q, huyện X (là anh trai ruột của Triệu Chàn C1) có mâu thuẫn tranh chấp về đất đai, ông Triệu Chàn P dùng xà beng chọc phá bờ ruộng của gia đình Triệu Chàn C1, sự việc đã được thôn giải quyết nhưng không thành, ban quản lý thôn đã lập biên bản và đề nghị Ủy ban nhân dân xã Q giải quyết. Nên khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi đã ăn cơm uống rượu tại nhà Triệu Chòi C, C1 nghĩ lại việc ông P chọc phá bờ ruộng của gia đình, đã được thôn giải quyết nhưng ông P không chấp hành nên C1 đi đến lán trông ruộng của gia đình ông P, chửi, đánh ông P cho hả giận, (lán ruộng ông P cách nhà Chiêm khoảng 500m, ông P thường xuyên ngủ ở lán ruộng). Trước khi đi C1 cầm theo 01 dao (loại dao tông, dài 0,57m) và 01 đèn pin (loại đèn cài đầu), mục đích cầm dao nếu đánh nhau thì sẽ dùng dao đánh ông P, (vì trước đó C1 đã bị con trai ông P dùng cái cuốc đánh 01 lần). Khi đến ngoài cửa lán, C1 gọi to hỏi ông P "Tại sao lại phá bờ ruộng nhà tao" (nói bằng tiếng dân tộc), đồng thời tự đẩy cửa lán đi vào trong (cửa không cài then). Lúc này ông P đang ngủ trên giường, nghe tiếng Chiêm, ông P ngồi dậy cầm 01 đoạn sắt xoắn (phi 14), dài 1,44m đi ra giữa nhà thì thấy C1 đi vào lán, tay cầm dao. Lúc này hai người đứng đối diện nhau, C1 lại hỏi "Tại sao mày lại phá bờ ruộng của nhà tao" sau đó hai người cãi chửi nhau, rồi cả hai người cầm hung khí lao vào đứng đối diện nhau, (cách nhau hơn 1mét), lúc này ông P dùng đoạn sắt đánh trúng đầu, tay bên trái của C1, bị đánh đau nên C1 vung dao lên chém 01 nhát về phía trước theo chiều từ trên xuống, khi C1 tiến lên vung dao chém, ông P đang lùi về phía sau, cách Chiêm khoảng 01mét, chân ông Phú C2 giường ngủ người hơi nghiêng về phía bên phải, tay trái dơ lên ôm đầu bên trái nên nhát dao đó trúng vào mu bàn tay trái và vùng trán đỉnh trái của ông P. Sau khi bị chém ông P ngồi xuống đất và nói "Tao thua mày rồi", thấy vậy C1 không nói gì và cầm dao đi về nhà, trên đường đi cách nhà ông P 310m, Chiêm vứt dao trên bãi cỏ cạnh đường rồi đi tiếp, đến nhà thấy Triệu Tà C3, sinh năm 2001 (con trai C1) đang nằm trên giường, C1 nói với C3 "Bố vừa đánh nhau với ông P, con đi xem sợ ông P chết", không thấy C3 trả lời nên C1 lên giường ngủ.

Còn ông P sau khi bị chém, các vết thương chảy nhiều máu, do không sử dụng điện thoại nên không có phương tiện gọi người nhà đến đưa đi cấp cứu, lúc

này ông P nằm nghỉ tại lán một lúc rồi cầm đèn pin đi bộ theo đường mòn về nhà, trên đường đi gặp anh Thèn Văn K, sinh năm 1989, người cùng thôn, ông P nói cho anh K biết sự việc và được anh K gọi điện báo cho anh Triệu Chòi C, sinh năm 1984 (con trai ông P), đưa ông P đi Bệnh viện đa khoa xã N, huyện X cấp cứu.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, tỉnh Hà Giang ra Quyết định trưng cầu giám định số 180/QĐ-ĐTTH ngày 10/7/2024, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh H giám định mức độ tổn hại sức khoẻ đối với Triệu Chàn P.

Tại Bản kết luận giám định trên người sống số 125/KLTTCT-TTPY ngày 19/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận: Sẹo vùng chán – đỉnh trái, kích thước trung bình 02%. Vết thương mặt mu bàn tay trái, kích thước lớn 03%. Hình ảnh vỡ rạn xương trán lan đến xương đỉnh, điện não không có ổ tổn thương tương ứng 11%. Hình ảnh gẫy xương đốt bàn I bàn tay trái, ảnh hưởng đến chức năng vận động bàn tay, ngón tay trái hạn chế 11%.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y qui định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Triệu Chàn P tại thời điểm giám định là: **25%** *(Hai mươi năm phần trăm)*.

Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích sẹo vùng trán đỉnh trái, vỡ rạn xương hộp sọ, vết thương vùng mu bàn tay trái: Do vật có cạnh sắc tác động với một lực mạnh, hướng từ trên xuống chếch chéo với vùng đầu và mặt mu bàn tay trái gây nên.

Cáo trạng số 13/CT-VKSXM ngày 12/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Triệu Chàn C1 về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Triệu Chàn C1 khai và thừa nhận: Khoảng 23 giờ ngày 25/6/2024 sau khi đã uống rượu, C1 nghĩ lại việc ông Triệu Chàn P1 đã chọc phá bờ ruộng của gia đình mình nên C1 đã đi đến lán trông ruộng của ông Phú C4 và đánh ông P1 cho hả giận. Trước khi đi Chiêm đã cầm theo 01 con dao và 0 1đèn pin. Khi đến ngoài cửa lán, C1 tự đẩy cửa vào trong lán, lúc này ông P1 đang ngủ trên giường nghe thấy tiếng Chiêm ông P1 đứng dậy cầm 01 đoạn sắt xoắn đi ra giữa nhà. Lúc này hai người đứng đối diện cãi chửi nhau, rồi cả hai dùng hung khí lao vào nhau, ông P1 dùng đoạn sắt đánh trúng đầu, tay bên trái của C1, bị đánh đau nên C1 vung dao lên chém 01 nhát về phía trước theo chiều từ trên xuống dưới, khi C1 vung dao lên chém ông P1 đang lùi về phía sau, cách Chiêm khoảng 1mét, chân ông Phú C2 giường ngủ người hơi nghiêng về phía bên phải, tay trái dơ lên ôm đầu bên trái nên nhát dao đó trúng vào mu bàn tay trái và vùng trán đỉnh trái của ông P1. Sau khi bị Chiêm chém, ông P1 ngồi xuống đất và nói "Tao thua mày rồi", thấy vậy C1 không nói gì và cầm dao đi về nhà, trên đường đi cách nhà ông P1 310m, C1 vứt con dao trên bãi cỏ cạnh đường rồi đi tiếp về nhà.

Còn ông P1 sau khi bị chém, các vết thương chảy nhiều máu, do không sử dụng điện thoại nên không có phương tiện gọi người nhà đến đưa đi cấp cứu, lúc này ông P1 nằm nghỉ tại lán một lúc rồi cầm đèn pin đi bộ theo đường mòn về nhà, trên đường đi gặp anh Thèn Văn K, ông P1 nói cho anh K biết sự việc và được anh K gọi điện báo cho anh Triệu Chòi C, sinh năm 1984, đưa ông P1 đi Bệnh viện đa khoa xã N, huyện X cấp cứu.

Bị cáo nhất trí với các Kết luận giám định về thương tích của bị hại Triệu Chàn P; nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" là đúng người, đúng tội.

Bị hại ông Triệu Chàn P trình bày: Về hình phạt nhất trí với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát; Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra ngày 10/8/2024 bị hại ông Triệu Chàn P yêu cầu bị cáo Triệu Chàn C1 bồi thường thiệt hại tổng số tiền: 30.000.000 đồng, gồm các khoản: Tiền sức khỏe bị xâm hại 28.000.000 đồng. Tiền thuê xe đi cấp cứu 800.000 đồng. Tiền công chăm sóc trong thời gian nằm viện 1.200.000 đồng. (Ngoài các khoản trên, ông P không yêu cầu bị cáo C1 bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác). Bị cáo Triệu Chàn C1 đồng ý bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho ông P, nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa thực hiện bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần tỉnh Hà Giang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ, tài liệu luận tội bị cáo và giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố; phân tích về nguyên nhân, điều kiện, động cơ phạm tội, tính chất của vụ án, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Triệu Chàn C1 phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

* Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 26 đến 30 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 BLHS; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo bồi thường các khoản chi phí và tiền sức khoẻ bị xâm phạm cho bị hại Triệu Chàn P với tổng số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng chẵn).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01(một) con dao (loại dao tông) bằng kim loại màu đen, chuôi dao được làm bằng gỗ, con dao có kích thước tổng thể là 0,57m, bản rộng nhất là 0,063m, chuôi dao dài 0,14m, đường kính chuôi dao là 0,035m; 01(một) đèn pin, có dây cài đầu, mặt pha đèn có chữ số Yến Quân OK- 98113.5w (dao, đèn pin đã cũ, đã qua sử dụng) thu giữ của bị C1. 01(một) đoạn sắt xoắn, phi 14, kích thước dài 1,44m đã cũ thu giữ của bị hại P. Các mẫu vật thu tại hiện trường (tóc, máu).

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí, lệ phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* *Phần tranh luận:* Bị cáo nhất trí quan điểm, tội danh truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên về mức đề nghị hình phạt, bị cáo không nhất trí và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

* *Lời nói sau cùng:* Bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm của mình; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng Thèn Văn K *(không có lý do)*, nhưng đã có lời khai trong giai đoạn điều tra, xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về tội danh và định khung hình phạt: Tại phiên toà, bị cáo Triệu Chàn C1 đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, đều thống nhất, ổn định, không có mâu thuẫn; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, các kết luận giám định khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. **Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận**: Khoảng 23 giờ ngày 25/6/2024 Triệu Chàn C1 đã cầm 01 con dao và 01 đèn pin đến lán của ông Triệu Chàn P, tại lán C1 đã dùng con dao mang theo chém ông P 01 nhát trúng vùng trán đỉnh trái và vùng mu bàn tay trái. Hậu quả ông P bị thương tích, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 25%.

[4] Bị cáo Triệu Chàn C1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý, được pháp luật bảo vệ; song chỉ vì mâu thuẫn về vấn đề đất đai với bị hại P, bị cáo bất chấp pháp luật, đã dùng 01 con dao chém 01 nhát dao về phía bị hại P trúng vùng trán đỉnh trái và vùng mu bàn tay trái của P. Hậu quả ông P bị thương tích, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 25%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại P một cách trái

pháp luật, gây hoang mang, lo sợ và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn - xã hội tại địa phương. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Bị cáo Triệu Chàn C1 đã phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[5] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Triệu Chàn C1 và bị hại Triệu Chàn P là hai anh em ruột, *từ trước đến nay, giữa bị cáo* C1 *và bị hại* P *không có mâu thuẫn hay xích mích gì trong cuộc sống hằng ngày. Tuy nhiên chỉ vì mâu thuẫn về đất đai nên sau khi uống rượu bị cáo* C1 *đã thiếu kiềm chế, không làm chủ được hành vi của bản thân, nên bị cáo đã có hành động dùng dao chém* 01 nhát dao về phía bị hại P trúng vùng trán đỉnh trái và vùng mu bàn tay trái của P, dẫn đến ông P bị thương tích, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 25%. Hành vi phạm tội mà bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Do vậy phải xử lý bị cáo nghiêm minh bằng chế tài luật hình sự và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm, tội phạm hiện nay.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu Chàn C1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hồi cải; là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do vậy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như hậu quả tội phạm bị cáo đã gây ra. Xét thấy cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời bảo đảm tính răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Xét thấy cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam đối với bị cáo Triệu Chàn C1 để đảm bảo thi hành án phạt tù.

[10] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra ngày 10/8/2024 bị hại ông Triệu Chàn P yêu cầu bị cáo Triệu Chàn C1 bồi thường thiệt hại tổng số tiền: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng chẵn), gồm các khoản: Tiền sức khỏe bị xâm hại 28.000.000 đồng. Tiền thuê xe đi cấp cứu 800.000 đồng. Tiền công chăm sóc trong thời gian nằm viện 1.200.000 đồng. (Ngoài các khoản trên, ông P không yêu cầu bị cáo C1 bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác). Bị cáo Triệu Chàn C1 đồng ý bồi thường số tiền

30.000.000 đồng cho ông P, nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa thực hiện bồi thường.

Tại phiên toà bị hại ông Triệu Chàn P giữ nguyên mức yêu cầu bồi thường thiệt hại là 30.000.000 đồng. Đồng thời, xác nhận không yêu cầu bị cáo C1 phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Bị cáo C1 nhất trí bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho bị hại P. Hội đồng xét xử nhận thấy việc thỏa thuận bồi thường là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[11] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc ghế gỗ ở trong tình trạng vỡ, tách ra thành 02 mảnh, mảnh một có kích thước là 0,24 x 0,13 x 0,05m, mảnh hai có kích thước là 0,24 x 0,6 x 0,05m, đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra Công an huyện X đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu đồng thời là bị hại ông Triệu Chàn P, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01(một) con dao (loại dao tông) bằng kim loại màu đen, chuôi dao được làm bằng gỗ, con dao có kích thước tổng thể là 0,57m, bản rộng nhất là 0,063m, chuôi dao dài 0,14m, đường kính chuôi dao là 0,035m; 01(một) đèn pin, có dây cài đầu, mặt pha đèn có chữ số Yến Quân OK- 98113.5w, dao và đèn pin đã cũ và đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Triệu Chàn C1; 01(một) đoạn sắt xoắn, phi 14, kích thước dài 1,44m thu giữ của bị hại Triệu Chàn P; các mẫu vật thu tại hiện trường (tóc, máu). Đây là các vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 02 (hai) đĩa DVD tại các bút lục 212A, 216A, có chứa dữ liệu hoạt động hỏi cung bị cáo Triệu Chàn C1 là chứng cứ của vụ án, nên cần đưa vào lưu giữ, bảo quản trong hồ sơ theo quy định.

[13] Về án phí: Bị cáo Triệu Chàn C1 là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn tiền án phí; căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; miễn toàn bộ các khoản tiền án phí, lệ phí sơ thẩm hình sự đối với bị cáo C1.

[14] Từ những nhận định nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Triệu Chàn C1 về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Do vậy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Chàn C1 phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Chàn C1 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 02/8/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Triệu Chàn C1 với thời hạn là 45 (bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Triệu Chàn C1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Triệu Chàn P tổng số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng chẵn).

Khoản tiền nói trên kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01(một) con dao (loại dao tông) bằng kim loại màu đen, chuôi dao được làm bằng gỗ, con dao có kích thước tổng thể là 0,57m, bản rộng nhất là 0,063m, chuôi dao dài 0,14m, đường kính chuôi dao là 0,035m; 01(một) đèn pin, có dây cài đầu, mặt pha đèn có chữ số Yến Quân OK- 98113.5w; 01(một) đoạn sắt xoắn, phi 14, kích thước dài 1,44m; dao, đèn pin, đoạn sắt xoắn đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Triệu Chàn C1 và bị hại Triệu Chàn P; Các mẫu vật thu tại hiện trường (tóc, máu).

Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2024 giữa Công an huyện X *và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang.*

5. Về án phí: Miễn toàn bộ các khoản tiền án phí, lệ phí cho bị cáo Triệu Chàn C1.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

'Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Xín Mần;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Xín Mần;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Xín Mần;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PV06 CA tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Xín Mần;
- UBND xã Quảng Nguyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lù Minh Tiên